

Bản án số: 33/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 6 - 2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng.

*Các Hội thẩm **nhân dân**:*

1. Ông Trần Thanh Truyền.

2. Ông Lê Minh Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số: 20/2021/QĐXXST-HNGĐ** ngày 25 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa **số: 17/2021/QĐST-HNGĐ** ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đinh Quang C - sinh năm 1978 (*Có mặt*).

Địa chỉ cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc M - sinh năm 1991 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 01 năm 2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, Nguyên đơn là ông Đinh Quang C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Ngọc M tìm hiểu một thời gian rồi tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2007, có tổ chức đám cưới. Đến ngày

06/4/2011 đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (*Viết tắt là UBND*) phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà M tự bỏ gia đình, con cái không chăm sóc và bỏ nhà đi. Ông và gia đình cố gắng liên lạc và đi tìm thì được biết bà M về nhà cha mẹ ruột ở thành phố C sinh sống. Ông đã xuống nhà cha mẹ bà M tìm, thuyết phục và đưa bà M về chung sống. Vợ chồng tiếp tục chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì bà M lại bỏ nhà đi, chỉ thỉnh thoảng về thăm con. Khi bà M về thăm con, ông có nói chuyện thì bà M nói không còn tình cảm nên không tiếp tục chung sống với ông. Vì muốn các con có cuộc sống đầy đủ cả cha mẹ, ông tiếp tục đi tìm thì phát hiện bà M chung sống với người đàn ông khác ở huyện C, tỉnh B. Ông không thể tiếp tục tha thứ và chung sống với một người vợ không chung thủy, không còn tình cảm với ông nên khởi kiện yêu cầu được ly hôn bà M.

Về con chung: Ông và bà M có 02 con chung tên Đinh Thị Ngọc M - sinh ngày 14/5/2008 và Đinh Hoàng P - sinh ngày 28/6/2010; hiện các con sống với ông, đều được đi học. Nếu được ly hôn ông xin nuôi hai con; ông không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc M: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay. Tòa án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà M nhưng bà vẫn vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn là ông Đinh Quang C chấp hành đúng quy định của pháp luật. Còn bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc M mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Tình trạng hôn nhân giữa ông C và bà M đã mâu thuẫn trầm trọng. Yêu cầu xin ly hôn của ông C có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông C và giao 02 con chung là cháu Đinh Thị Ngọc M và Đinh Hoàng P cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng. Không buộc bà M cấp dưỡng nuôi con, do ông C không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Lời trình bày và kết quả tranh tụng của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Ông Đinh Quang C khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn bà Nguyễn Thị Ngọc M; yêu cầu là người trực tiếp nuôi dưỡng con

chung. Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định: Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bà Nguyễn Thị Ngọc M có địa chỉ cư trú tại khu phố 03, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

[1.3] *Về sự vắng mặt của bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy báo lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Đinh Quang C và bà Nguyễn Thị Ngọc M có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Tại “Đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân” ngày 02/3/2021, UBND phường Đ xác nhận “... vợ chồng ông Đinh Quang C và bà Nguyễn Thị Ngọc M thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bà M không quan tâm đến gia đình, bỏ mặc con chung không chăm sóc, bà M đã bỏ nhà đi với người đàn ông khác, vợ chồng không có khả năng hàn gắn; là sự thật”. Từ những chứng cứ trên đủ cơ sở chứng minh quá trình chung sống do hai bên không thấu hiểu nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt. Bà M không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, tự bỏ đi, không quan tâm tới ông C và các con; ly thân ông C 03 năm nay. Điều này cho thấy cuộc sống hôn nhân giữa ông C và bà M đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông C yêu cầu được ly hôn bà M là có cơ sở, phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên yêu cầu ly hôn của ông C được Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận.

[2.2] *Về con chung:* Ông C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đinh Thị Ngọc M - sinh ngày 14/5/2008 và Đinh Hoàng P - sinh ngày 28/6/2010. Đối chiếu với công việc hiện nay của ông C là công nhân, có lao động thêm với mức thu nhập bình quân hàng tháng của ông C khoảng hơn 10.000.000đồng, cùng với những điều kiện liên quan. Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy rằng, ông C có đủ khả năng và điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung; đảm bảo được sự phát triển toàn diện, đáp ứng với nguyện vọng của 02 con là được sống với cha; phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông C, giao cho ông C là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và cháu P.

[2.3] *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Ông C không yêu cầu bà M thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ; ông Đinh Quang C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Quang C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Quang C được ly hôn bà Nguyễn Thị Ngọc M.

2. Về con chung: Giao cho ông Đinh Quang C là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đinh Thị Ngọc M - sinh ngày 14/5/2008 và Đinh Hoàng P - sinh ngày 28/6/2010.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Ngọc M không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do ông Đinh Quang C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

4. Về án phí: Ông Đinh Quang C phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023191 ngày 04/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Ông Đinh Quang C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21-6-2021). Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- UBND phường Đ (Số 40, quyển số 01/2011);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng